

Số: /KH-TTYT

Tân Uyên, ngày tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục về công tác dân số năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 150/KH-DSKHHGD, ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh Lai Châu về kế hoạch hoạt động công tác dân số-KHHGD năm 2023;

Căn cứ Hướng dẫn số 35/HD-DSKHHGD, ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh Lai Châu về việc triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục về dân số năm 2023.

Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục về công tác dân số năm 2023 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tuyên truyền phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số đến các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, các tổ chức chính trị xã hội và các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội để thực hiện các mục tiêu của Chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, huy động cộng đồng và truyền thông chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển trong tình hình mới nhằm chuyển đổi nhận thức, thái độ, hành vi của các nhóm đối tượng, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

II. ĐỐI TƯỢNG

1. Truyền thông vận động

Lãnh đạo cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, đặc biệt ban chỉ đạo công tác dân số các cấp.

2. Truyền thông chuyển đổi hành vi

Phụ nữ, nam giới và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; phụ nữ mang thai, bà mẹ mới sinh; vị thành niên và thanh niên; người cao tuổi; người cung cấp dịch vụ y tế; phụ nữ và nam giới thuộc nhóm dân di cư, dân tộc thiểu số...trên địa bàn huyện.

3. Huy động cộng đồng

Các tổ chức chính trị - xã hội, những người có uy tín trong cộng đồng, dòng họ, gia đình, trưởng tộc, trưởng bản, chức sắc tôn giáo, các doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

III. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

Tăng cường cung cấp thông tin cho các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dân số: Nghị quyết 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW; các chương trình, đề án, kế hoạch về công tác Dân số đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; các chương trình, đề án, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành.

1. Tuyên truyền về Nghị quyết số 21-NQ/TW

Tiếp tục tuyên truyền về các nội dung công tác dân số trong tình hình mới; kết quả sau 05 năm thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW và chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030; các văn bản chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về công tác dân số trong tình hình mới.

2. Quy mô dân số

Tiếp tục tuyên truyền các nội dung, thông điệp để giảm sinh nhằm đạt mức sinh thay thế, truyền thông về lợi ích của KHHGD, quy mô gia đình nhỏ, duy trì khoảng cách giữa các lần sinh, ổn định mức sinh. Tập trung vận động sinh ít con ở vùng, đối tượng có mức sinh cao. Tuyên truyền về việc sử dụng các phương tiện tránh thai thông qua tiếp thị xã hội.

3. Cơ cấu dân số

3.1. Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 2231/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND huyện thực hiện Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh huyện Tân Uyên giai đoạn 2021 - 2025.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục về các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến các Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình; Luật hôn nhân và gia đình. Tiếp tục đưa các nội dung Đề án 468 vào Chương trình giáo dục cho học sinh các trường phổ thông (THCS, THPT); Chương trình đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý trong trường chính trị; vào hương ước, quy ước của thôn, bản, tổ dân phố.

- Tăng cường truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới, không lựa chọn giới tính, nêu cao vai trò, vị trí của phụ nữ trong gia đình và xã hội. Truyền thông tạo dư luận xã hội phê phán các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi và ủng hộ người phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này.

3.2. Đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 349/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND huyện thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện Tân Uyên.

- Tuyên truyền về chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi; khuyến khích người cao tuổi tham gia các hoạt động xã hội.

- Tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho người cao tuổi về kỹ năng tự chăm sóc và dự phòng rủi ro bệnh tật; lợi ích của luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý đối với sức khỏe người cao tuổi.

4. Nâng cao chất lượng dân số

- Truyền thông, nâng cao nhận thức của người dân về tác hại, hệ lụy của việc tảo hôn, kết hôn cận huyết thống; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cấm tảo hôn, kết hôn cận huyết thống, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số. Vận động nam, nữ thanh niên nên đi tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn, nhất là các đối tượng có nguy cơ cao.

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, hiệu quả và tầm quan trọng của việc thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh, qua đó vận động người dân tự nguyện thực hiện xã hội hóa dịch vụ sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

- Cung cấp các kiến thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục để phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ hiểu biết và phòng tránh thai an toàn; tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục; chăm sóc thai tốt để sinh con khỏe mạnh và đẩy mạnh tuyên truyền đảm bảo vị thành niên, thanh niên (VTV/TN) tiếp cận các dịch vụ chăm sóc SKSS-KHHGD góp phần giảm tình trạng mang thai ngoài ý muốn, giảm phá thai, dự phòng vô sinh và nâng cao chất lượng dân số.

5. Cung ứng các phương tiện tránh thai

Tiếp tục truyền truyền, thúc đẩy cung ứng phương tiện tránh thai (PTTT) chuyển dần từ cấp miễn phí sang tiếp thị xã hội, xã hội hóa và thị trường thương mại. Mở rộng các kênh cung ứng PTTT, tiến tới các phương tiện tránh thai phi lâm sàng được đối tượng chấp nhận thông qua các kênh tiếp thị xã hội, xã hội hóa hoặc thị trường thương mại.

6. Đổi mới công tác truyền thông, vận động về dân số

- Tiếp tục duy trì và nhân rộng các mô hình, chương trình truyền thông tại địa phương. Tăng cường truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng; khai thác, sử dụng có hiệu quả lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông hiện đại. Triển khai mở rộng các hình thức truyền thông phù hợp với các nhóm đối tượng như: Điện thoại di động, internet, mạng xã hội (zalo, facebook, youtube, tiktok), trang thông tin điện tử của đơn vị, ngành, địa phương.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, tư vấn tại cộng đồng về SKSS/KHHGD; kiểm soát mắt cân bằng giới tính khi sinh; không tảo hôn, không kết hôn cận huyết thống; tư vấn trước hôn nhân; tầm soát, chẩn đoán trước sinh, sơ sinh và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Huy động các nguồn lực, xã hội công tác truyền thông, vận động và phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng về dân số và phát triển; thường xuyên cung cấp thông tin về công tác dân số cho cấp ủy, chính quyền, lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào hương ước, quy ước của địa phương.

- Tiếp tục tuyên truyền, giới thiệu các trang mạng của Tổng cục Dân số-KHHGD đến các nhóm đối tượng: www.gopfp.gov.vn; www.cpcs.vn; fanpage của Vụ Truyền thông-Giáo dục, Tổng cục Dân số-KHHGD: www.facebook.com/vutruyenthonggiaoduc và fanpage “Hạnh phúc gia đình”.
Kênh YouTube: “Truyền thông Dân số-Tổng cục Dân số”; Kênh TikTok “Truyền thông dân số TCDS”; Kênh Zalo: “Truyền thông Dân số Tổng cục Dân số”; Kênh YouTube: CPCS-Trung tâm Tư vấn và Cung ứng dịch vụ.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG

1. Sàng lọc trước sinh, sơ sinh

- Lồng ghép trong các hội nghị, họp tại khu dân cư truyền thông nâng cao nhận thức cho người dân, đặc biệt các bà mẹ mang thai về lợi ích của sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh, giảm thiểu những trường hợp trẻ sinh ra mắc các bệnh, tật bẩm sinh góp phần nâng cao chất lượng dân số.

- Vận động phụ nữ mang thai định kỳ khám thai, siêu âm và thực hiện các xét nghiệm cần thiết để phát hiện, can thiệp và điều trị sớm các bệnh tật, rối loạn di truyền, chuyển hóa ngay trong giai đoạn bào thai.

- Vận động bố, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của trẻ sơ sinh lấy máu gót chân (thời điểm lấy máu sơ sinh tốt nhất là sau 48 giờ sau sinh theo quyết định số 1807/QĐ-BYT ngày 21/4/2020 của BYT ban hành hướng chuyên môn kỹ thuật về sàng lọc chẩn đoán, điều trị TS, SS), thực hiện các xét nghiệm sàng lọc để phát hiện sớm các bệnh tật, các rối loạn chuyển hóa, di truyền bẩm sinh nhằm tránh tử vong hoặc hạn chế tối đa những hậu quả do bệnh lý gây ra.

2. Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh

- Lồng ghép, tổ chức các cuộc hội nghị, nói chuyện chuyên đề về mất cân bằng giới tính khi sinh và phổ biến, tuyên truyền, giáo dục những quy định của pháp luật về nghiêm cấm tuyên truyền, chẩn đoán, lựa chọn giới tính thai nhi tại huyện, xã, bản.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả truyền thông, vận động trực tiếp về mất cân bằng giới tính khi sinh đến các đối tượng tại cộng đồng thông qua mạng lưới y tế - dân số bản.

- Phối hợp với các cơ quan, đoàn thể lồng ghép các nội dung tuyên truyền về mất cân bằng giới tính khi sinh tại khu dân cư và trong chương trình giảng dạy tại các trường THCS, PTH.

3. Tư vấn khám sức khỏe trước hôn nhân

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động thanh niên thực hiện tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn, đặc biệt là vị thành niên, thanh niên để phát hiện, phòng ngừa và hướng dẫn điều trị các bệnh lý có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe khi kết hôn, mang thai, nuôi con bằng sữa mẹ, các nguy cơ sinh con bị bệnh, tật bẩm sinh, góp phần đảm bảo hôn nhân bền vững và nâng cao chất lượng giống nòi.

- Lồng ghép tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động về lợi ích tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân tại cộng đồng; chú trọng truyền thông trực tiếp cho nam, nữ chuẩn bị kết hôn và vận động họ đến các cơ sở tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân để được tư vấn và khám sức khỏe.

- Tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ trước hôn nhân.

- Lồng ghép tổ chức hội thảo, nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt ngoại khóa trong nhà trường về chăm sóc sức khỏe sinh sản cho nam, nữ VTN/TN.

- Tổ chức kiểm tra sức khỏe, phát hiện, tư vấn về các nguy cơ sinh con bị khuyết tật, dị tật cho nam, nữ chuẩn bị kết hôn.

- Thực hiện tư vấn theo Quyết định số 25/QĐ-BYT ngày 07/01/2011 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn chuyên môn về tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân.

4. Nâng cao chất lượng dân số các dân tộc ít người

- Lồng ghép tổ chức các hoạt động truyền thông, vận động, can thiệp giảm tình trạng tảo hôn, kết hôn cận huyết thống, chăm sóc SKSS/KHHGD phù hợp với tập quán từng dân tộc thiểu số tại các xã đang triển khai mô hình can thiệp giảm tình trạng tảo hôn, kết hôn cận huyết thống.

- Đẩy mạnh truyền thông trực tiếp, tư vấn tại hộ gia đình nhằm giảm tảo hôn và kết hôn cận huyết thống; hỗ trợ sinh hoạt câu lạc bộ tư vấn và khám sức khỏe trước hôn nhân, chăm sóc SKSS/KHHGD.

- Vận động sự tham gia của trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng tham gia các hoạt động, các chương trình dân số triển khai tại địa phương.

- Tổ chức hội nghị nói chuyện chuyên đề, nâng cao nhận thức của người dân về tác hại, hệ lụy của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cấm tảo hôn, kết hôn, kết hôn cận huyết thống đến các nhóm đối tượng tác các xã, bản triển khai mô hình.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện quản lý và cung cấp thông tin, tư vấn cho các đối tượng chuẩn bị kết hôn, đăng ký kết hôn; can thiệp những trường hợp có nguy cơ tảo hôn, kết hôn cận huyết thống.

5. Tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ Dân số - KHHGD cho vị thành niên, thanh niên (VNT/TN)

- Nâng cao vai trò, vị trí, trách nhiệm của gia đình, nhà trường, đoàn thể các tổ chức xã hội trong việc giáo dục kiến thức, kỹ năng sống cho VNT/TN về chăm sóc SKSS, sức khỏe tình dục, giới tính, bình đẳng giới, tầm soát bệnh tật

bẩm sinh, nâng cao chất lượng dân số. Mở rộng hình thức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh PTTH, thanh niên ở các địa bàn dân cư.

- Đa dạng hóa các kênh cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS, sức khỏe tình dục và sử dụng biện pháp tránh thai nhằm cải thiện tình trạng SKSS/KHHGD của VTN/TN, đặc biệt là thanh niên thông qua chương trình can thiệp giảm tình trạng có thai ngoài ý muốn và phá thai không an toàn.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động tư vấn cho VTN/TN; cung cấp thông tin, kiến thức về chăm sóc SKSS, dịch vụ dân số, kế hoạch hóa gia đình cho VTN/TN.

- Vận động gia đình, nhà trường tạo điều kiện cho VTN/TN được chủ động tìm hiểu, tiếp cận các thông tin, kiến thức về chăm sóc SKSS/KHHGD.

6. Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (CSSK NCT), hướng dẫn NCT kỹ năng phòng bệnh và tự chăm sóc sức khỏe.

- Tổ chức hội nghị nói chuyện chuyên đề nhân dịp kỷ niệm ngày Quốc tế người cao tuổi. Tăng cường truyền thông, giáo dục thay đổi hành vi nâng cao nhận thức, tạo môi trường xã hội đồng thuận tham gia CSSK NCT; xây dựng phát triển phong trào CSSK NCT; các mô hình tư vấn, chăm sóc sức khỏe NCT tại cộng đồng.

- Nêu gương những cá nhân, gia đình tiên tiến điển hình trong việc chăm sóc, phụng dưỡng người cao tuổi tại địa phương.

7. Tuyên truyền tăng cường

Khẩu hiệu: “Dừng ở hai con để nuôi, dạy cho tốt”

7.1. Chiến dịch tăng cường tuyên truyền, vận động lồng ghép với cung cấp dịch vụ

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, vận động lồng ghép với cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD ở những nơi vùng sâu, vùng xa và vùng khó khăn.

- Huy động các đội dịch vụ lưu động, hỗ trợ kỹ thuật và thực hiện các dịch vụ kỹ thuật cho các xã thuộc địa bàn khó khăn, còn hạn chế về khả năng cung cấp các dịch vụ kỹ thuật chăm sóc SKSS/KHHGD.

- Đảm bảo thuốc thiết yếu, vật tư tiêu hao, PTTT phục vụ chiến dịch.

- Tổ chức tư vấn và cung cấp miễn phí các phương tiện tránh thai hiện đại, chú trọng cung cấp các biện pháp tránh thai dài hạn cho mọi người dân trong thời gian tổ chức tại các địa bàn chiến dịch.

7.2. Truyền thông tại địa bàn có mức sinh cao

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận của người dân về lợi ích của việc sinh ít con đối với phát triển kinh tế của gia đình và nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc.

- Lồng ghép tổ chức hội nghị chuyên đề tại địa bàn có tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên cao và có biểu hiện mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Tuyên truyền, vận động không kết hôn và sinh con quá sớm, không sinh quá dày và không sinh nhiều con, tập trung vận động các cặp vợ chồng đã sinh đủ hai con và có ý định sinh thêm con; tư vấn và khám sàng lọc sức khỏe tiền hôn nhân, sàng lọc trước sinh, sơ sinh, hệ lụy của tảo hôn, kết hôn cận huyết thống, mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Tuyên truyền trên đài phát thanh truyền hình, qua hệ thống phát thanh các xã, truyền thông trực tiếp tại các bản về lợi ích của SLTT, SS.

8. Truyền thông nhân các sự kiện về dân số

Tổ chức cổ động, truyền thông tại bản, nói chuyện chuyên đề, treo băng zôn nhân các sự kiện về dân số:

8.1. Hoạt động kỷ niệm sự kiện quy mô dân số Việt Nam đạt 100 triệu người

Chủ đề: *(Khi có hướng dẫn của Chi cục Dân số - KHHGD, Trung tâm Y tế sẽ hướng dẫn chi tiết cụ thể).*

8.2. Truyền thông hưởng ứng Ngày Thalassemia thế giới (08/5)

Chủ đề: *“Chung tay đẩy lùi bệnh tan máu bẩm sinh vì sức khỏe cộng đồng, vì tương lai nòi giống”*

- Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi của người dân, gia đình, cộng đồng về việc tham gia tư vấn, khám sức khỏe trước hôn nhân; tầm soát chẩn đoán và điều trị sớm bệnh tật trước sinh và sơ sinh; thực trạng, nguyên nhân và hệ lụy của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

- Tổ chức tuyên truyền, cung cấp thông tin về tình hình bệnh do rối loạn di truyền nhiễm sắc thể, bệnh bẩm sinh, nguyên nhân gây bệnh và các giải pháp chủ yếu trong điều trị và phòng chống thông qua các hoạt động truyền thông trực tiếp, cung cấp tài liệu, truyền thông trực tiếp tại cộng đồng; truyền thông tại các trường THCS, THPT; tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn.

8.3. Truyền thông kỷ niệm Ngày Dân số thế giới (11/7) và các hoạt động hưởng ứng Ngày Dân số Thế giới năm 2023

Chủ đề: *(Khi có hướng dẫn của Chi cục Dân số - KHHGD, Trung tâm Y tế sẽ hướng dẫn chi tiết cụ thể)*

8.4. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày tránh thai Thế giới (26/9)

Chủ đề: *“Hãy lựa chọn cho mình một biện pháp tránh thai phù hợp để tránh mang thai ngoài ý muốn”*

Lồng ghép các nội dung về chăm sóc SKSS/KHHGD; chú trọng tuyên truyền về việc chủ động phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, hậu quả của phá thai, những hậu quả ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe thể chất, tâm lý, xã hội của người phụ nữ và gia đình, đặc biệt nhóm nữ vị thành niên hoặc nhóm chưa kết hôn.

8.5. Truyền thông nhân Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam (Tháng 10) và Ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10)

Chủ đề: “Gia đình và xã hội hãy tạo điều kiện để người cao tuổi sống vui, sống khỏe, sống có ích”

- Tuyên truyền phổ biến Luật Người cao tuổi và các chính sách của Đảng, Nhà nước đối với người cao tuổi.

- Truyền thông về Ngày quốc tế Người cao tuổi; thực trạng và những hệ lụy từ già hóa dân số và già hóa dân số đang diễn ra, những dự báo về già hóa trong thời gian tới trên địa bàn và những giải pháp đề chủ động thích ứng với già hóa dân số.

8.6. Truyền thông về giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh (MCBGTKS) hưởng ứng Ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10)

Chủ đề: “Thúc đẩy bình đẳng giới góp phần giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh”

- Tuyên truyền phổ biến những văn bản quy phạm pháp luật, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với việc kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, về thực hiện bình đẳng giới góp phần nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái.

- Truyền thông về ý nghĩa của Ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10; thực trạng, nguyên nhân, hệ lụy của vấn đề mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn.

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh từ trung ương đến địa phương.

8.7. Truyền thông hưởng ứng Tháng hành động quốc gia về Dân số (Tháng 12) và Ngày Dân số Việt Nam (26/12)

Chủ đề: “Tham gia tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn vì hạnh phúc gia đình, vì tương lai đất nước”

Nội dung trọng tâm của Tháng hành động quốc gia về Dân số và Ngày Dân số Việt Nam năm 2023, Trung tâm Y tế sẽ có hướng dẫn cụ thể khi có hướng dẫn của Chi cục Dân số - KHHGD.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế

- Căn cứ nội dung hướng dẫn, xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động truyền thông tại cơ sở.

- Tham mưu cho Ban chỉ đạo công tác Dân số - KHHGD cùng cấp, chỉ đạo các thành viên tăng cường công tác phối hợp tổ chức triển khai các hoạt động tại cơ sở, truyền thông, vận động tại địa bàn trọng điểm.

- Phối hợp các cơ quan, ban, ngành liên quan lồng ghép triển khai các hoạt động truyền thông dân số phù hợp với từng lĩnh vực của các cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông nhân các sự kiện về dân số trên địa bàn huyện.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát việc tổ chức, triển khai các hoạt động truyền thông, cung cấp dịch vụ, đề án, mô hình trên địa bàn.

2. Trạm Y tế các xã, thị trấn

- Chủ động xây dựng kế hoạch truyền thông, giáo dục về Dân số - KHHGD của xã, thị trấn năm 2023. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các thôn bản thực hiện triển khai các hoạt động truyền thông.

- Tham mưu cho Ban chỉ đạo công tác Dân số - KHHGD chỉ đạo các thành viên, các ban, ngành, đoàn thể tại xã chủ động phối hợp tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt chính sách Dân số - KHHGD, Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chính sách Dân số - KHHGD tại cơ sở.

- Định kỳ hằng quý báo cáo kết quả hoạt động về Trung tâm Y tế qua Phòng Dân số TT&GDSK trước ngày 10 tháng cuối quý.

Trên đây là kế hoạch triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục về công tác dân số năm 2023 của Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phối hợp với Phòng Dân số TT&GDSK - Trung tâm Y tế để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh (b/c);
- Các ngành, đoàn thể huyện (để phối hợp);
- Lãnh đạo TTYT;
- Trạm Y tế các xã, thị trấn (t/h);
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Đình Hòa